**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

***1. Lý do chọn đề tài:***

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một trong những mục tiêu quan trọng nhất của giáo dục mầm non. Ngôn ngữ là công cụ để trẻ giao tiếp, học tập và vui chơi. Ngôn ngữ giữ vai trò quyết định sự phát triển của tâm lý trẻ em. Bên cạnh đó ngôn ngữ còn là phương tiện để giáo dục trẻ một cách toàn diện bao gồm sự phát triển về đạo đức, tư duy nhận thức và các chuẩn mực hành vi văn hoá.

- Thông qua việc trẻ kể chuyện sáng tạo giúp trẻ phát triển năng lực tư duy, óc tưởng tượng sáng tạo, biết yêu quý cái đẹp, hướng tới cái đẹp. Khi trẻ kể chuyện, ngôn ngữ của trẻ phát triển, trẻ phát âm rõ ràng mạch lạc, vốn từ phong phú. Trẻ biết trình bày ý kiến, suy nghĩ, kể về một sự vật hay sự kiện nào đó…bằng chính ngôn ngữ của trẻ.

- Việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một trong những mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ mầm non. Do vậy là giáo viên dạy trẻ 3 - 4 tuổi tôi đã nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Đặc biệt là thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo. Từ đó tôi đã đi sâu nghiên cứu và tìm ra “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động dạy trẻ kể chuyện sáng tạo”

**II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:**

**1. Những nội dung lý luận có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm (*các văn bản pháp quy, quy chế, quy định, hướng dẫn...*):**

***1.1 Khái niệm ngôn ngữ.***

- Ngôn ngữ là hệ thống tín hiệu đặc biệt, là phương tiện giao tiếp cơ bản và quan trọng nhát của các thành viên trong cộng đồng người. Ngôn ngữ đồng thời cũng là phương tiện phát triển tư duy, truyền đạt, truyền thông văn hóa lịch sử từ thế hệ này sang thế hệ khác.

- Tuổi mẫu giáo bé đã biết dùng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu nguyện vọng của bản thân. Đặc biệt trẻ rất thích nghe kể chuyện và kể cho người khác nghe những câu truyện mà trẻ thấy hấp dẫn. Câu chuyện đó cũng có thể là trong văn học cũng có có thể là những tình huống có vấn đề ngoài cuộc sống.

- Ngôn ngữ chính là một trong những phương tiện thúc đẩy trẻ trở thành một thành viên của xã hội loài người. Ngôn ngữ là một công cụ hữu hiệu để trẻ có thể bày tỏ những nguyện vọng của mình từ khi còn rất nhỏ, để người lớn có thể quan tâm chăm sóc trẻ, là một điều kiện quan trọng để trẻ tham gia vào một hoạt động của xã hội loài người, Ngôn ngữ càng phong phú thì thì việc nhận thức và hòa nhập với cuộc sống xã hội ngày càng được mở rộng.

***1.2 Cơ sở lý luận:***

- Văn học là người bạn không thể thiếu đối với trẻ thơ nhất là lứa tuổi mẫu giáo. Nó đem lại cho trẻ những hiểu biết đầu tiên về cuộc sống xung quanh. Văn học nuôi dưỡng và phát triển ở trẻ trí tưởng tượng, sáng tạo nghệ thuật. Vì vậy việc đem tác phẩm văn học đến cho trẻ là một việc rất quan trọng và cần thiết. Đối với trẻ 4-5 tuổi vốn từ của trẻ tương đối phong phú, lời nói của trẻ đã được mở rộng, có trật tự hơn mặc dù cấu trúc chưa được hoàn thiện. Tuy nhiên, trẻ vẫn chưa hoàn toàn chủ động trong việc chọn nội dung và ý tưởng cho truyện. câu chuyện của trẻ vẫn đơn thuần là mô phỏng lại mẫu của người lớn. vì vậy tôi chọn” Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động dạy trẻ kể chuyện sáng tạo” làm sáng kiến. Bởi tập kể chuyện sáng tạo sẽ giúp trẻ mở rộng vốn từ một cách chủ động, luyện phát âm, phát triển khả năng biểu đạt, tự trình bày ý kiến bằng ngôn ngữ cá nhân, học cách thể hiện văn hóa nói, phát triển các thói quen hội thoại, óc tưởng tượng, tự tin, mạnh dạn…. và quan trọng hơn hoạt động cho trẻ tập kể chuyện sáng tạo độ tuổi 3-4 tuổi giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

***1.3 Thực trạng vấn đề.***

Trong quá trình giảng dạy tôi thấy tỉ lệ % trẻ biết kể chuyện sáng tạo còn rất thấp. Vì vậy, tôi thường xuyên chú trọng tổ chức hoạt động cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo các chủ đề. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện tôi đã gặp một số thuận lơị và khó khăn sau:

**\*. Thuận lợi**

- Bản thân là giáo viên có trình độ chuẩn về chuyên môn, nhiệt tình yêu nghề mến trẻ. Có khả năng đọc kể diễn cảm cho trẻ nghe và biết định hướng cho trẻ kể chuyện sáng tạo có hiệu quả, tạo được môi trường hoạt động ở lớp tương đối phong phú.

Được sự quan tâm tạo điều kiện của ban giám hiệu nhà trường, đầu tư về cơ sở vật chất tương đối đầy đủ và lớp tôi được chọn làm điểm cho khối.

- Ban giám hiệu đã thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và các đợt lên chuyên đề văn học, hội thi đồ dùng đồ chơi cho chị em đồng nghiệp học tập và rút kinh nghiệm.

- Được sự tín nhiệm và tin cậy của phụ huynh.

**\* Khó khăn**

- Số trẻ trong lớp quá đông, trong đó có 40% là trẻ mới đi học chưa có nề nếp học tập cũng như khả năng ngôn ngữ của trẻ còn hạn chế, nên gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ kể chuyện sáng tạo.

- Đồ dùng trực quan còn ít chưa đa dạng phong phú, thẩm mỹ chưa đạt, giá trị sử dụng chưa cao. Đặc biệt là đồ dùng cho trẻ hoạt động còn rất ít.

- Khi dạy trẻ kể chuyện sáng tạo giáo viên chưa biết vận dụng tích hợp các môn học khác và chưa đầu tư sưu tầm các câu chuyện ngoài chương trình.

- Điều đó dẫn đến thực trạng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung khảo sát | Đạt | | Không đat | | |
| Số trẻ | Tỷ lệ | Số trẻ | Tỷ lệ | |
| 1 | Trẻ biết kể chuyện sáng tạo | 11/42 | 26% | 32/42 | 76% |
| 2 | Trẻ nói được câu phức | 20/42 | 47% | 22/42 | 52% |
| 3 | Trẻ hứng thú tham gia kể chuyện sáng tạo | 13/42 | 30% | 29/42 | 69% |
| 4 | Trẻ phát âm rõ rang mạch lạc | 30/42 | 71% | 12/42 | 28% |

- Để khắc phục và giải quyết thực trạng trên tôi đã suy nghĩ và tìm ra một số biện pháp giúp trẻ phát triển ngôn ngữ thông qua kể chuyện sáng tạo.

**2. Các biện pháp đã tiến hành.**

**2.1. Biện pháp 1: Tạo môi trường hoạt động cho trẻ kể chuyện sáng tạo**

- Tạo môi trường cho trẻ hoạt động là rất cần thiết cho chương trình đổi mới.

- Hiện nay, nếu cô tạo được môi trường cho trẻ hoạt động tốt thì sẽ kích thích trẻ phát triển ngôn ngữ, tham gia vào hoạt động thì kết quả đạt được rất cao. Vì thế ngay từ đầu năm học tôi đã đi sâu vào môi trường bằng cách đưa hình ảnh nhân vật của câu chuyện nổi bật vào góc văn học và một số bộ truyện tranh ngoài chương trình để đưa vào giảng dậy. (hình ảnh 1)

- Vận động phụ huynh đóng góp truyện tranh đưa vào góc văn học cho trẻ hoạt động thường ngày. (hình ảnh 2)

- Ngoài việc tạo những bức tranh trên mảng tường, những tập truyện tranh chữ to tôi còn đi sâu làm một số đồ dùng trực quan cho trẻ hoạt động như: (hình ảnh 3,4,5,6)

- Và tôi đã tận dụng những truyện tranh cũ, những sản phẩm vẽ của trẻ, cắt dán bồi bìa cứng cho trẻ ghép tranh kể chuyện sáng tạo hoặc cắt rời các con vật cho trẻ tự chọn các con vật đó để kể chuyện sáng tạo theo ý tưởng của mình. (hình ảnh 7,8)

- Điều đặc biệt hơn nữa tôi đầu tư suy nghĩ và làm ra các loại rối từ đĩa nhựa, cốc giấy cho trẻ hoạt động. Thực tế tôi nhận thấy rối làm từ đĩa nhựa, cốc giấy trẻ sử dụng rất hứng thú vì nó có thể thay đổi cử động, khuôn mặt của nhân vật tùy theo nội dung, nhận vật của câu chuyện mà trẻ kể. (hình ảnh 9,10)

- Qua cách nghĩ và làm như vậy tôi đã tạo ra một góc văn học với đầy đủ chủng loại về đồ dùng trực quan đa dạng phong phú, đã giúp trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động và nhiều ý tưởng hay khi trẻ kể chuyện sáng tạo.

- Bên cạnh đó trong giờ hoạt động ngoài trời tôi còn tận dụng những bức tranh tường ở trong trường bằng cách gợi mở cho trẻ cùng nhau kể chuyện vè những bức tranh đó hoặc có các con vật, cấy cối trong sân trường tôi cũng gợi mở cho trẻ thi nhau kẻ chuyện về các con vật đó … hình thức  này đã giúp trẻ có nhiều ý tưởng sáng tạo hay và có ý thức thi đua để đạt kết quả tốt. (hình ảnh 11,12,13,14)

**2.2 Biện pháp 2: Dạy trẻ cách sử dụng nhân vật phù hợp với ngôn ngữ lời kể sáng tạo.**

Bên cạnh một môi trường hoạt động với đầy đủ các loại đồ dùng trực quan đa dạng phong phú, thu hút sự hứng thú tham gia kể chuyện sáng tạo của trẻ thì chúng ta còn phải dạy trẻ cách sử dụng nhân vật phù hợp với ngôn ngữ lời kể sáng tạo.

Khi dạy trẻ sáng tạo tôi đã chuẩn bị cho trẻ những tập chuyện tranh sưu tầm bằng cách đọc kể cho trẻ nghe ở các giờ đón, giờ trả trẻ và giờ chơi hàng ngày. Đây là hình thức cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, là cơ sở cho trẻ có kiến thức vững vàng khi thực hiện kể chuyện sáng tạo. Qua cách làm quen như vậy trẻ biết đánh giá, nhận xét về đặc điểm tính cách của các nhân vật thông qua ngôn ngữ nói của mình. (hình ảnh15)

**2.3 Biện pháp 3: Lồng ghép các môn học khác khi dạy trẻ kể chuyện sáng tạo.**

- Với lời kể diễn cảm, hấp dẫn đã làm rung động người nghe,nhưng biết tích hợp các môn học khác thì còn hay hơn vì nó làm thay đổi không khí, làm thay đổi trạng thái khi kể chuyện. Bằng những lời ca, lời đối thoại, những câu đố, những bài đồng dao, ca dao hay một số trò chơi xen lẫn.

+ Ví dụ: Bài thơ “Thỏ bȏng bị ốm” “Ong và bướm”, “Cá vàng”

- Âm nhạc là mȏn bổ trợ cho rẻ làm quen với tác phẩm vӑꞑ học, dễ gȃy  
ấn tượng cho người xem, vὶ thế tȏi cho trẻ hát thuộc các bài hát: “Một con vịt”, “đố biết con gὶ”,kể chuyện về con vật nào trẻ cό thể hát về các con vật đό phù hợp với nội dung.

- Trὸ chơi là hὶnh thức chuyển tiếp giữa các lần kể hay thay cho phần  
củng cố cȃu chuyện mà các tiết dạy thường áp dụng. Tȏi cho trẻ chơi một số  
trὸ chơi ở dạng động như trὸ chơi: Mѐo và chim sẻ, gà gáy vịt kêu, trời nắng  
trời mưa, cáo và thỏ…

**2.4 Biện pháp 4: Tuyên truyền kết hợp với phụ huynh.**

- Như chúng ta đã thấy môi trường tiếp xúc của trẻ chủ yếu là gia đình và nhà trường. Chính vì vậy việc kết hợp giữa gia đình và nhà trường là một biện pháp không thể thiếu. Phụ huynh chính là nhân tố quyết định trong việc tạo nguồn nhiên liệu của góc văn học để phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trong cuộc họp phụ huynh đầu năm tôi nêu tầm quan trọng của lĩnh vực phát triển ngôn ngữ của trẻ, đặc biệt là thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo. hàng tháng tuyên truyền với phụ huynh qua các biểu bảng nêu lên nội dung chủ điểm, về các câu chuyện sáng tạo của cô và trẻ. Qua đó phụ huynh thấy được ngôn ngữ của trẻ phát triển như thế nào và có biện pháp kích thích sự phát triển ngôn ngữ cho trẻ tại gia đình. (hình ảnh 16)

- Giáo dục trẻ ở độ tuổi mầm non là một việc làm khó, giáo dục trẻ có chất lượng lại càng khó hơn. Là một giáo viên mầm non, tôi hết sức tâm huyết với công việc của mình và cố gắng tìm tòi những giải pháp hữu hiệu để cùng với chị em đồng nghiệp thực hiện tốt chuyên đề. Có thể những giải pháp trên chưa phải là giải pháp có hiệu quả tuyệt đối nhưng đối với bản thân tôi nó đã mang lại kết quả tương đối tốt, nó làm thay đổi chất lượng hoạt động làm quen văn học của trẻ. Chất lượng đội ngũ được nâng cao, phụ huynh quan tâm tới việc hết hợp giáo dục con trẻ. Trẻ hứng thú, hoạt bát, nhanh nhẹn, giao tiếp mạnh dạn hơn, sử dụng vốn từ có biểu cảm, tinh tế hơn.

**3. Hiệu quả của SKKN:**

- Trên đây là một số biện pháp mà tôi đã tiến hành thực nghiệm để giúp trẻ 3-4 tuổi phát triển ngôn ngữ thông qua việc dạy trẻ kể chuyện sáng tạo. Khi thực hiện biện pháp này tôi đã thấy hiệu quả của vấn đề nghiên cứu được nâng lên rõ rệt, cụ thể như sau:

+ Đối với hoạt động giáo dục: Khi thực hiện biện pháp này tôi đã thu được kết quả cao hơn rất nhiều so với thực trạng ban đầu của trẻ về việc kể chuyện sáng tạo:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung khảo sát | Đạt | | Không đat | | |
| Số trẻ | Tỷ lệ | Số trẻ | Tỷ lệ | |
| 1 | Trẻ biết kể chuyện sáng tạo | 25/42 | 60% | 17/42 | 40% |
| 2 | Trẻ nói được câu phức | 35/42 | 83% | 7/42 | 16% |
| 3 | Trẻ hứng thú tham gia kể chuyện sáng tạo | 38/42 | 90% | 4/42 | 10% |
| 4 | Trẻ phát âm rõ rang mạch lạc | 38/42 | 90% | 4/42 | 10% |

+ Kết quả trên cho thấy số trẻ biết kể chuyện sáng tạo tăng từ 26% lên 60%, trẻ nói được câu phức tăng từ 47% lên 83%. Đặc biệt trẻ hứng thú tham gia kể chuyện sáng tạo tăng gấp 3 lần từ 30% lên 90%. Số trẻ phát âm rõ ràng mạch lạc cũng tăng từ 71% lên 90%. Kết quả này có dược là do trong hoạt động giáo dục tôi đã áp dụng các biện pháp trên.

+ Đối với bản thân: Khi tôi thực hiện đề tài “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 3-4 tuổi thông qua hoạt động dạy trẻ kể chuyện sáng tạo”, nhìn trẻ của mình say sưa nghe cô kể, hứng thú kể cùng cô, cùng bạn, thậm chí tôi thấy trẻ vừa chơi vừa líu lo kể những lời thoại của chuyện đã được học tôi cảm thấy rất vui.

Với chất giọng của tôi, tôi biết mình không thể lột tả hết cái hay, cái đẹp trong những câu chuyện của các vùng miền khác. Nhưng tôi tin với sự cố gắng của mình một phần nào đó tôi đã giúp cho trẻ hiểu thêm về quê hương, đất nước, con người Việt Nam.

+ Phát triển ngôn ngữ cho trẻ qua các hoạt động dạy trẻ kể chuyện sáng tạo là một việc làm thiết thực nhất trong chương trình mầm non hiện nay, đòi hỏi cô giáo phải có sự sáng tạo linh hoạt khi dạy trẻ, phải có sự kiên trì rèn luyện giữa cô và trẻ thì sẽ đem lại kết quả cao.

**III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận.**

**-** Từ việc áp dụng các biện pháp trên vào giảng dạy đạt kết quả tôi đã rút ra một số kết luận sau:

+ Kể chyện sáng tạo là một lĩnh vực nghiên cứu hết sức mới mẻ ở trường mầm non. Vì vậy khi thực hiện đề tài này giáo viên cần phải quan sat, ghi chép, ghi âm...từ đó mới có thể đưa ra các biện pháp giáo dục hiệu quả.

+ Khi dạy trẻ phát triển ngôn ngữ thông qua kể chuyện sáng tạo giáo viên không nên dừng lại ơ duy nhất một biện pháp mà phải sử dụng liên hoàn các biện pháp nêu trên để đánh giá được toàn diện mức độ sử dụng vốn từ của trẻ thông qua kể chuyện sáng tạo.

+ Để làm tốt công tác giáo dục lấy trẻ làm trung tâm khi áp dụng các biện pháp trên giáo viên cần tổ chức hoạt động kể chuyện sáng tạo dựa trên nhu câu, hứng thú mức độ của trẻ, nên chủ động vạch rõ ra trong từng biện pháp sẽ quan tâm đến tốp trẻ nào nhiều hơn để đảm bảo việc trẻ nào cũng được quan tâm đồng đều như nhau.

+ Phối kết hợp với phụ huynh và nhà trường để có sự giáo dục đồng bộ.

**2. Kiến nghị**

- Để nâng cao việc kể chuyện sáng tạo cho trẻ với vai trò là một giáo viên tôi mong Ban giám hiệu quan tâm hơn nữa tới nội dung này bằng cách bổ sung thêm trang thêm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi...tổ chức các hội thi liên quan đến kể chuyện sáng tạo thông qua đó các em sẽ tự tin hơn khả năng kể chuyện sáng tạo của mình.